

Bản án số: 17/2019/HNGĐ-ST.

Ngày 29/03/2019.

V/v tranh chấp “ HNGĐ ”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN – BẮC GIANG**  
**Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Khúc Văn Bằng .

**Các Hội thẩm nhân dân:** 1/ Ông Nguyễn Xuân Kiệm.

2/ Ông Trần Đăng Thanh.

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hiếu.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa:**

Ông Trần Quang Ninh - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 03 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 309/2018/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 09 năm 2018 về việc tranh chấp “ Hôn nhân & gia đình ” theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2019/QĐ-ST, ngày 14/03/2019 giữa các đương sự:

**1/ Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Liên, sinh năm 1979 ( Có mặt).

**2/ Bị đơn:** Anh Hoàng Văn Nam, sinh năm 1977 ( Vắng mặt).

Đều chung địa chỉ: Thôn Phố, Biên Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ghi ngày 03/7/2018 và những lời khai tiếp theo cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị Liên trình bày:* Chị và anh Hoàng Văn Nam được tìm hiểu trên cơ sở tự nguyện hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương vào ngày 28/8/2001(AL) và cùng nhau ký kết giấy đăng ký kết hôn tại UBND xã Biên Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang vào ngày 28/09/2001. Ngay sau ngày cưới chị về làm dâu sống chung cùng anh Nam tại thôn Phố, Biên Sơn, Lục Ngạn, tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc. Mậu thuẫn phát sinh từ năm 2010, nguyên nhân là trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, trong làm ăn kinh tế mỗi người một ý không ai bảo được ai, vợ chồng không tôn trọng nhau và đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2017 đến nay. Trong thời gian sống ly thân vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn anh Hoàng Văn Nam.

Con chung: Chị Phạm Thị Liên và anh Hoàng Văn Nam sinh được hai con: Cháu Hoàng Ngọc Sơn, sinh ngày 05/6/2002 và cháu Hoàng Quang Minh, sinh ngày 25/05/2008 hiện đang ở cùng với chị. Sau khi ly hôn chị Liên có nguyện

vọng nuôi dưỡng cháu Minh còn Sơn anh Nam nuôi dưỡng. Không yêu cầu anh Nam phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản riêng, chung, đất ruộng nông nghiệp và công nợ chung: Tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

*Tại biên bản ghi lời khai ghi ngày 25/02/2019 bị đơn anh Hoàng Văn Nam trình bày:* Anh và chị Phạm Thị Liên được tìm hiểu trên cơ sở tự nguyện hai bên gia đình tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương vào ngày 21/8/2001 và cùng nhau ký kết giấy đăng ký kết hôn vào ngày 28/9/2001 tại UBND xã Biên Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang. Sau ngày cưới chị Liên về làm dâu và sống chung cùng anh tại thôn Phố, Biên Sơn, Lục Ngạn, tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận hạnh phúc. Mâu thuẫn phát sinh từ khoảng năm 2014 nguyên nhân là trong cuộc sống vợ chồng không tôn trọng lẫn nhau nói không ai nghe ai, làm cho cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, vợ chồng cũng đã sống ly thân nhau từ năm 2017 đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Việc chị Liên xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng cũng không còn nữa, không thể hàn gắn được, anh nhất trí ly hôn.

Con chung: Anh Nam và chị Phạm Thị Liên sinh được hai con chung: Cháu Hoàng Ngọc Sơn, sinh ngày 05/6/2002 và cháu Hoàng Quang Minh, sinh ngày 25/05/2008. Nếu vợ chồng ly hôn anh Nam có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai không yêu cầu chị Liên phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi các con.

Tài sản riêng, chung, đất ruộng nông nghiệp và công nợ chung: Tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai của Hoàng Ngọc Sơn và Hoàng Quang Minh thì thấy: Cháu Sơn có nguyện vọng ở anh Nam còn cháu Minh có nguyện vọng ở với chị Liên, các cháu đều không yêu cầu cấp dưỡng.

\*Đại diện VKSND huyện Lục Ngạn tại phiên Toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án sau:

+ Thủ tục tố tụng: Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án cũng như đương sự, nguyên đơn tại phiên tòa đều chấp hành đúng qui định tại: Các Điều 70; 71; 191; 195; 196; 205; 208; 209; 210 và Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng đối với bị đơn anh Hoàng Văn Nam không chấp hành theo Điều 70; 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28 Điều 35; Điều 147; Điều 171; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; Điều 54; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân & GD năm 2014. Điều 6; 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Liên.

- Xử: Chị Phạm Thị Liên được ly hôn anh Hoàng Văn Nam.

- Con chung: Giao cháu Hoàng Ngọc Sơn, sinh ngày 05/6/2002 cho anh Hoàng Văn Nam tiếp tục trông nom giáo dục, nuôi dưỡng. Giao cháu Hoàng Quang Minh, sinh ngày 25/05/2008 cho chị Phạm Thị Liên tiếp tục trông nom nuôi dưỡng, giáo dục. Đối với việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chị Phạm Thị Liên và anh Hoàng Văn Nam không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Tài sản chung, riêng, đất nông nghiệp và công nợ: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Án phí: Chị Phạm Thị Liên phải chịu 300.000đ(ba trăm nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn nhận định:

[1]. Thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn anh Hoàng Văn Nam không chấp hành, Tòa án đã trực tiếp giao các loại giấy báo cũng như phiên tòa lần thứ hai anh Nam vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án.

[2]. Nội dung: Chị Phạm Thị Liên và anh Hoàng Văn Nam được tìm hiểu trên cơ sở tự nguyện, hai bên gia đình tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương vào ngày 28/8/2001(AL) cùng nhau ký kết giấy đăng ký kết hôn tại UBND Biên Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang vào ngày 28/9/2001 xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Ngay sau ngày cưới chị Liên về gia đình nhà chồng làm dâu và sống chung cùng anh Hoàng Văn Nam tại thôn Phố, Biên Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc. Chị Liên và anh Nam đều thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2010, nguyên nhân trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, trong làm ăn kinh tế mỗi người một ý không bảo được nhau, dẫn đến ngày một căng thẳng vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2017 cho đến nay không quan hệ tình cảm gì nữa. Chị Liên xác định tình cảm không còn đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn, anh Hoàng Văn Nam. Tại phiên Tòa hôm nay một lần nữa chị Liên khẳng định tình cảm giữa chị và anh Nam đã hết, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nam.

Xét thấy chị Liên và anh Nam không còn yêu thương quan tâm quý trọng lẫn nhau nữa, như vậy thấy rằng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng chị Liên xin được ly hôn anh Hoàng Văn Nam là có căn cứ chấp nhận phù hợp với các Điều 53; 54 và Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Xử : Chị Phạm Thị Liên được ly hôn anh Hoàng Văn Nam.

[3].Con chung: Chị Phạm Thị Liên và anh Hoàng Văn Nam sinh được hai con: Cháu Hoàng Ngọc Sơn, sinh ngày 05/6/2002 và cháu Hoàng Quang Minh, sinh ngày 25/05/2008. Chị Liên có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Minh, còn anh Nam có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai con, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Cháu Sơn có nguyện vọng ở với anh Nam, còn cháu Minh có nguyện vọng ở với chị Liên. Hội đồng xét xử xét thấy cần tôn trọng nguyện vọng của các cháu và chị Liên. Giao cháu Hoàng Ngọc Sơn, sinh ngày 05/6/2002 cho anh Hoàng Văn Nam tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng giáo dục. Giao cháu Hoàng Quang Minh, sinh ngày 25/5/2008 cho chị Phạm Thị Liên tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục. Đối với việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con các bên đương sự không yêu cầu nên không đề cập xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn

chị Phạm Thị Liên và anh Hoàng Văn Nam có quyền thăm nom các con không ai cản trở là phù hợp với các Điều 81,82 và Điều 83/ LHN&GD năm 2014.

[4]. Tài sản riêng, chung, đất ruộng nông nghiệp và công nợ chung: Các bên đương sự tự giải quyết, không đề cập nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. Án phí: Áp dụng Điều 147/BLTTDS; Điều 6; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Phạm Thị Liên phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm Hôn nhân gia đình. Chị Phạm Thị Liên đã nộp 300.000đ tiền dự phí theo biên lai thu số: AA/2018/0005088, ngày 17/9/2018 tại Chi cục THADS huyện Lục Ngạn khoản tiền này được khấu trừ vào tiền án phí chị Liên đã nộp đủ không phải nộp nữa.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 28 Điều 35; Điều 147; Điều 171; Điều 227; Điều 273 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; Điều 54; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân & GD năm 2014. Điều 6; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Liên.

2/ Quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Liên được ly hôn anh Hoàng Văn Nam.

3/ Con chung: Giao cháu Hoàng Ngọc Sơn, sinh ngày 05/6/2002 cho anh Hoàng Văn Nam tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Hoàng Quang Minh, sinh ngày 25/05/2008 cho chị Phạm Thị Liên tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục. Sau khi ly hôn chị Phạm Thị Liên và anh Hoàng Văn Nam có quyền được thăm nom các con không ai được cản trở.

Đối với việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chị Phạm Thị Liên và anh Hoàng Văn Nam không đề cập giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4/ Tài sản chung, riêng, đất ruộng nông nghiệp và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết.

5/Án phí: Chị Phạm Thị Liên phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm Hôn nhân gia đình. Xác nhận chị Phạm Thị Liên đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng chẵn) tiền dự phí theo biên lai thu số: AA/2018/0005088, ngày 17/09/2018 tại Chi cục THADS huyện Lục Ngạn khoản tiền này được khấu trừ vào tiền án phí chị Liên đã nộp đủ không phải nộp nữa.

6/ Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- THADS huyện;
- UBND xã Bên Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

### **T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

